

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (06/09 → 18/09)**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
<p><b>Bài mở đầu:</b>  <b>Giới thiệu</b>  <b>chương trình</b>  <b>sinh học 7</b></p>	<p>- Đọc thông tin, hoàn thành các câu hỏi tuần tự cho các hoạt động                      - Ghi những câu hỏi dạng K-W-L vào phần cuối phiếu</p>
<p><b>Hoạt động 1:</b>  <b>Đa dạng loài</b>  <b>và phong phú</b>  <b>về số lượng cá</b>  <b>thể</b>  <b>Tổng kết:</b>                      Thế giới động vật rất đa dạng và phong phú, được thể hiện ở:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng loài nhiều.</li> <li>- Số cá thể của loài nhiều.</li> <li>- Kích thước cơ thể đa dạng.</li> </ul>	<p>HS quan sát hình sau, kết hợp nghiên cứu thông tin bên khung nội dung, để trả lời câu hỏi:</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div> <p><i>Hình 1.2. Dưới kính hiển vi, trong một giọt nước biển cũng thấy số loài đa dạng 1→5. Giáp xác nhỏ ; 6. Ấu trùng than mềm ; 7,8. Động vật nguyên sinh ; 9,10. Tảo.</i></p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div> <p>- Hãy kể tên loài động vật mà em biết?</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Em có nhận xét gì về số lượng cá thể bướm, châu chấu, ong, hòng hạc?</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

- Nhận xét về kích thước của các loài động vật?

- Ban đêm mùa hè ở trên cánh đồng có những loài động vật nào phát ra tiếng kêu?

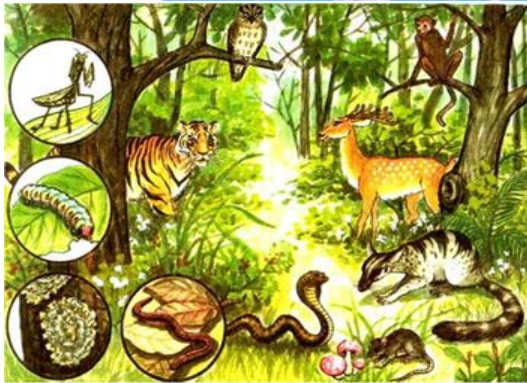
-> Từ đó em hãy cho biết: Sự phong phú về loài được thể hiện như thế nào?

**Hoạt động 2:**  
**Tìm hiểu sự**  
**đa dạng về**  
**môi trường**  
**sống**

Tổng kết

Động vật phân bố ở khắp mọi nơi:

- Dưới nước
- Trên cạn
- Trên không
- Trong đất



Động vật ở rừng nhiệt đới

Hãy quan sát hình trên và cho biết:

- Loài động vật nào sống ở nước?

- Loài động vật nào sống ở trên cạn?



Động vật ở vùng giá lạnh

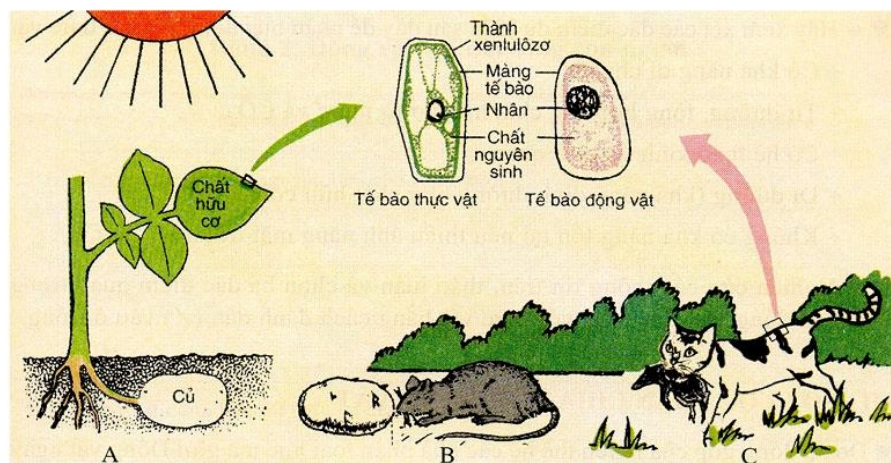
.....  
.....  
- Loài động vật nào sống ở trên không?  
.....  
.....

- Đặc điểm gì giúp chim cánh cụt thích nghi với khí hậu giá lạnh ở vùng cực?  
.....  
.....

- Nguyên nhân nào khiến ĐV ở nhiệt đới đa dạng và phong phú hơn vùng ôn đới nam cực?  
.....  
.....

\* Qua 2 hoạt động vừa tìm hiểu, em hãy rút ra những yếu tố tạo nên sự đa dạng và phong phú của động vật?  
.....  
.....

**Hoạt động 3:  
Phân biệt  
động vật với  
thực vật:**



Hình 2.1. Các biểu hiện đặc trưng của giới Động vật và Thực vật

A - Củ khoai tây.      B - Chuột ăn củ khoai tây.      C - Mèo ăn chuột.

- HS quan sát H2.1 hoàn thành bảng sau:

**Bảng 1: So sánh động vật với thực vật**

Đặc điểm Đối tượng	Cấu tạo từ tế bào		Thành xenlulôzơ tế bào		Lớn lên và sinh sản		Chất hữu cơ nuôi cơ thể		Khả năng di chuyển		Hệ thần kinh và giác quan	
	không	có	có	không	không	có	Tự tổng hợp	Sử dụng chất có sẵn	Không	có	Không	có
Thực vật												
Động vật												

Qua đó, hãy cho biết: động vật và thực vật có những điểm gì giống và khác nhau?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Hoạt động 4:**  
**Tìm hiểu đặc điểm chung của động vật**

Qua hoạt động 3, em hãy rút ra đặc điểm chung của động vật.

.....

.....

.....

.....

.....

**Hoạt động 5:**  
**Tìm hiểu sơ lược phân chia giới động vật.**  
Tổng kết:  
Động vật được chia thành động vật không có xương sống và động vật

Hãy đọc đoạn thông tin dưới đây và cho biết, Động vật được chia làm mấy ngành chính: .....

**III - SƠ LƯỢC PHÂN CHIA GIỚI ĐỘNG VẬT**

■ Do sự đóng góp của nhiều thế hệ các nhà phân loại học mà giới Động vật ngày nay được sắp xếp vào hơn 20 ngành. Chương trình Sinh học 7 đề cập đến 8 ngành chủ yếu và được sắp xếp như sau :

- Ngành Động vật nguyên sinh
- Ngành Ruột khoang
- Các ngành : Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt
- Ngành Thân mềm
- Ngành Chân khớp
- Ngành Động vật có xương sống gồm các lớp :
  - + Cá
  - + Lưỡng cư
  - + Bò sát
  - + Chim
  - + Thú (Cò vù)

có xương sống.																																											
<b>Hoạt động 6:</b> Tìm hiểu về vai trò của động vật.	<p>Em hãy hoàn thành bảng sau:</p> <p style="text-align: center;"><b>BẢNG 2: ĐỘNG VẬT VỚI ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Các mặt lợi, hại</th> <th>Tên động vật đại diện</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Động vật cung cấp nguyên liệu cho con người</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Thực phẩm</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Lông</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Da</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Động vật dùng làm thí nghiệm cho:</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Học tập, nghiên cứu khoa học</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Thử nghiệm thuốc.</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Động vật hỗ trợ cho người trong :</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Lao động.</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Giải trí.</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Thể thao.</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Bảo vệ an ninh.</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Động vật truyền bệnh sang người</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Các mặt lợi, hại	Tên động vật đại diện	1	Động vật cung cấp nguyên liệu cho con người			- Thực phẩm			- Lông			- Da		2	Động vật dùng làm thí nghiệm cho:			- Học tập, nghiên cứu khoa học			- Thử nghiệm thuốc.		3	Động vật hỗ trợ cho người trong :			- Lao động.			- Giải trí.			- Thể thao.			- Bảo vệ an ninh.		4	Động vật truyền bệnh sang người	
STT	Các mặt lợi, hại	Tên động vật đại diện																																									
1	Động vật cung cấp nguyên liệu cho con người																																										
	- Thực phẩm																																										
	- Lông																																										
	- Da																																										
2	Động vật dùng làm thí nghiệm cho:																																										
	- Học tập, nghiên cứu khoa học																																										
	- Thử nghiệm thuốc.																																										
3	Động vật hỗ trợ cho người trong :																																										
	- Lao động.																																										
	- Giải trí.																																										
	- Thể thao.																																										
	- Bảo vệ an ninh.																																										
4	Động vật truyền bệnh sang người																																										

**Ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Know	Want	Learn
Sinh 7	Hoạt động 1			
	Hoạt động 2			
	Hoạt động 3			
	Hoạt động 4			
	Hoạt động 5			
	Hoạt động 6			
	Hoạt động 7			

	Hoạt động 8			
	Hoạt động 9			
	Hoạt động 10			
	Hoạt động 11			
	Hoạt động 12			